

Vũng Liêm, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Số: 147/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 348/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H).**

Địa chỉ: 25Bis, K, phường N, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Quốc T** – chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Sơn Trần Hữu N** – chức vụ: Giám đốc HDBank phòng giao dịch Vũng Liêm.

Người đại diện được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Bá P** – Chuyên viên cao cấp quan hệ khách hàng cá nhân.

Địa chỉ: 160N N, khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:*

1. Ông **Dương Thành L**, sinh năm 1954

2. Bà **Phạm Thị A**, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: ấp T, xã B, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Dương Văn L**, sinh năm 1988.

2. Chị **Nguyễn Thị Bình B**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số: 42614/21MN/HĐTD ngày 19/11/2021 kèm theo khế ước nhận nợ số: 42614/21MN/HĐTD/KUNN 02 ngày 21/11/2022 là 808.944.218đ (Tám trăm lẻ tám triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm mười tám đồng), trong đó nợ gốc là 649.999.987đ (Sáu trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng), lãi trong hạn là 22.231.644đ (Hai mươi hai triệu hai trăm ba mươi một nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng), lãi quá hạn và tiền lãi chậm trả là 136.712.587đ (Một trăm ba mươi sáu triệu bảy trăm mười hai nghìn năm trăm tám mươi bảy đồng).

Từ ngày 10/12/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc, hàng tháng ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số: 42614/21MN/HĐTD ngày 19/11/2021 kèm theo khế ước nhận nợ ngày 21/11/2022 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) với ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc.

2.2. Ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) số tiền nợ thẻ tín dụng theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 22/11/2021 số tiền gốc và lãi là 111.784.709đ (Một trăm mười một triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn bảy trăm lẻ chín đồng), trong đó nợ gốc là 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng), nợ lãi quá hạn là 46.784.709đ (Bốn mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn bảy trăm lẻ chín đồng).

Từ ngày 10/12/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc, hàng tháng ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 22/11/2021 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) và ông Dương Thành L cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc.

3. Ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A trả xong khoản nợ vay thì Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) có nghĩa vụ trả lại ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 224109 tại thửa số 310, tờ bản đồ 19, diện tích 3.335,7m² trong đó đất ở diện tích 264m² và đất trồng cây lâu năm diện tích 3.071,7m² tọa lạc ấp B, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do ông Dương Thành L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 12/11/2019.

4. Trường hợp ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A không trả hết số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) thì Ngân hàng Thương mại cổ phần H (H) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 310, tờ bản đồ

19, diện tích 3.335,7m² trong đó đất ở diện tích 264m² và đất trồng cây lâu năm diện tích 3.071,7m² tọa lạc ấp B, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 224109 do ông Dương Thành L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 12/11/2019 để thu hồi nợ.

Trên phần đất tại thửa số 310, tờ bản đồ 19, diện tích 3.335,7m² trong đó đất ở diện tích 264m² và đất trồng cây lâu năm diện tích 3.071,7m² tọa lạc ấp B, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có căn nhà tường của anh Dương Văn L và chị Nguyễn Thị Bình B thì anh L và chị B có ý kiến thống nhất nội dung thỏa thuận giữa ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A với Ngân hàng Thương mại cổ phần H nêu trên.

Án phí sơ thẩm:

- Ông Dương Thành L và bà Phạm Thị A được miễn nộp án phí sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần H không phải nộp án phí sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.990.000đ (Mười sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0009542 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

- *Chi phí xem xét, thẩm định:* Ngân hàng Thương mại cổ phần H tự nguyện nộp 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định được trừ vào số tiền nộp tạm ứng, đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Dung